

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/DS-ST

Ngày 02-6-2021

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Hạnh và bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xiêm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 02-6-2021, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 295/2020/TLST-DS ngày 29/12/2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-DS ngày 27/4/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ;

Địa chỉ: Đường Ph, phường B, quận Ph, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng là ông Nguyễn Thanh H – c/v: Nhân viên phát triển kinh doanh Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh Đắk Lắk- Phòng giao dịch B (Văn bản ủy quyền số 34/QĐ-DAB-BH ngày 14/12/2020), có mặt.

Địa chỉ: Đường H, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Ông Trần Thanh L, sinh năm 1980, vắng mặt;

Địa chỉ: Đường H, tổ dân phố A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/12/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (sau đây gọi tắt là ngân hàng D) trình bày có nội dung: Vào ngày 11/8/2016, Ngân hàng D - Chi nhánh Đắk Lắk – Phòng giao dịch B cho ông

Trần Thanh L vay số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng chẵn) theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ bằng hình thức tín chấp; thời hạn vay 60 tháng; lãi suất 6,5%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Cùng ngày, Ngân hàng đã giải ngân đầy đủ cho ông Trần Thanh L số tiền trên. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Trần Thanh L trả được số tiền gốc là 129.765.028 đồng và số tiền lãi là 37.754.972 đồng và sau đó vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng đối với khoản nợ gốc còn lại cùng các khoản lãi phát sinh.

Do đó, Ngân hàng D khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ buộc ông Trần Thanh L phải trả cho Ngân hàng số nợ tính đến ngày 02/6/2021 là 101.125.654 đồng [trong đó: Nợ gốc là 70.234.972 đồng, nợ lãi trong hạn là 27.245.028 đồng, nợ lãi quá hạn là 3.645.645 đồng] và các khoản lãi phát sinh từ ngày 03/6/2021 cho đến khi ông Trần Thanh L thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng D.

Bị đơn ông Trần Thanh L đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Toà án tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Trần Thanh L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số nợ tính đến ngày 02/6/2021 là 101.125.654 đồng [trong đó: Nợ gốc là 70.234.972 đồng, nợ lãi trong hạn là 27.245.028 đồng, nợ lãi quá hạn là 3.645.645 đồng] và các khoản lãi phát sinh từ ngày 03/6/2021 cho đến khi ông L thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán tiền vay đối với Ngân hàng D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về khởi kiện và thụ lý vụ án:* Ngày 14/12/2020 nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ nộp đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo; ngày 23/12/2020 Tòa án thông báo nộp tiền tạm ứng án phí, ngày 29/12/2020 nguyên đơn nộp tạm ứng án phí và nộp biên lai thu tạm ứng án phí; ngày 29/12/2020, Tòa án thụ lý vụ án là đúng quy định tại Điều 191 và Điều 195 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hợp đồng dân sự (Hợp đồng tín dụng) theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về trình tự thủ tục tố tụng*: Bị đơn ông Trần Thanh L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] *Về yêu cầu của đương sự*: Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 11/8/2016, Ngân hàng D - Chi nhánh Đắk Lắk – Phòng giao dịch B cho ông Trần Thanh L vay số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng chẵn) theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ bằng hình thức tín chấp; thời hạn vay 60 tháng; lãi suất 6,5%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Cùng ngày, Ngân hàng đã giải ngân đầy đủ cho ông Trần Thanh L số tiền trên. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Trần Thanh L trả cho Ngân hàng D số tiền gốc là 129.765.028 đồng và số tiền lãi là 37.754.972 đồng và sau đó không trả số tiền gốc và tiền lãi phát sinh là vi phạm nghĩa vụ của bên vay. Do đó, Ngân hàng D khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ buộc ông Trần Thanh L phải thanh toán số nợ tính đến ngày 02/06/2021 là 101.125.654 đồng [trong đó: Nợ gốc là 70.234.972 đồng, nợ lãi trong hạn là 27.245.028 đồng, nợ lãi quá hạn là 3.645.645 đồng] và các khoản lãi phát sinh từ ngày 03/6/2021 cho đến khi ông Trần Thanh L thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng D là có căn cứ phù hợp với Điều 91, Điều 95 luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét quan điểm của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.449.500 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0018056 ngày 29/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn ông Trần Thanh L phải chịu 5.056.282 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm [cụ thể là: 101.125.654 đồng x 5% = 5.056.282 đồng] là phù hợp với Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Buộc ông Trần Thanh L phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 02/6/2021) là 101.125.654 đồng [trong đó: Nợ gốc là 70.234.972 đồng, nợ lãi trong hạn là 27.245.028 đồng, nợ lãi quá hạn là 3.645.645 đồng]

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về án phí:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.449.500 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0018056 ngày 29/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn ông Trần Thanh L phải chịu 5.056.282 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- CCTHADS thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Anh